TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2024/DSST
Ngày: 19/4/2024
V/v TrA chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TRÀ VINH

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa P tòa: Ông Diệp Hồng Tân
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Huỳnh Văn Inh
Ông Trần Văn Hiểu
-Thư ký P tòa: Bà Phạm Thị Huê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia P tòa: Ông Nguyễn Văn Trường, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Xét xử sơ thẩm công Ki vụ án dân sự thụ lý số: 252/2023/TLST-DS, ngày 27 tháng 11 năm 2023 về việc "TrA chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXX- ST, ngày 03 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự.

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ (MB)

Địa chỉ: Số 18 Lê Văn Lượng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Trung T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn A T - Chức vụ: Phó giám đốc MBAMC – Chi nhánh Tây Nam Bộ (Theo văn bản ủy quyền ngày 13/4/2023)

Ông Nguyễn A T ủy quyền lại cho ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1990 – Chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ (Theo văn Bản ủy quyền ngày 01/11/2023)

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà MB, số 77 Võ Văn Tần, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- ***Bị đơn:*** Ông Thạch Ngọc D, sinh năm 1979

Bà Kim Thị Sô K, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: ấp Hương Phụ B, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/11/2023 và lời Ki tại tòa ông Nguyễn Tuấn A người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 08/10/2023 ông Thạch Ngọc D và bà Kim Thị Sô K đến Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ – Chi nhánh Trà Vinh thỏa thuận ký hợp đồng vay kiêm khế ước nhận nợ số 147530.910.8209148.TD để vay số tiền 350.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 11,5%/năm, thời hạn vay 84 tháng, khi vay ông D, bà K có thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các loại tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa số 1418, diện tích 2.658m^2, thửa số 1894, diện tích 1.532m^2, cùng tờ bản đồ số 51, đất tọa lạc tại ấp Ô Kà Đa, xã phước Hảo, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Thửa số 1731, diện tích 2796m^2, tờ bản đồ số 36, đất tọa lạc tại ấp Hương Phụ C, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Sau khi vay ông D, bà K trả nợ cho Ngân hàng vốn gốc được 40.000.000 đồng, lãi được 43.018.472 đồng. Hiện ông D, bà K còn nợ Ngân hàng 402.200.505 đồng kể cả vốn lãi.

Nay ông Nguyễn Tuấn A yêu cầu ông Thạch Ngọc D và bà Kim Thị Sô K phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số nợ trên và tính lãi phát sinh đến khi ông D, bà K trả xong nợ cho Ngân hàng. Nếu ông Thạch Ngọc D, bà Kim Thị Sô K không chịu thA toán nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền trên đất để thu hồi nợ.

Quan điểm của Kiểm sát viên về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký P tòa: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán thực hiện đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định pháp luật về P tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền nghĩa vụ theo quy định pháp luật, riêng bị đơn không chấp hành pháp luật.

Về nội dung vụ án: Ngày 08/10/2023 ông Thạch Ngọc D, bà Kim Thị Sô K có thỏa thuận với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ - Chi nhánh Trà Vinh thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các loại tài sản khác gắn liền với đất để vay số tiền 350.000.000 đồng. Sau khi vay ông D, bà K có trả cho Ngân hàng 40.000.000 đồng vốn gốc và lãi 43.018.472 đồng và ngưng đến nay.

Đối với ông Thạch C A Thạch P, chị Kim Thị Sa R là người thuê đất của ông D bà K để trồng lúa không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Riêng ông Thạch Ngọc D, bà Kim Thị Sô K trong quá trình giải quyết vụ án ông, bà cố tình vắng mặt không có lý do.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 91, 98 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, Điều 463, Điều 466, Điều 467 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ (MB) - Chi nhánh Trà Vinh.

Buộc ông Thạch Ngọc D và bà Kim Thị Sô K phải có trách nhiệm liên đới trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ (MB) - Chi nhánh Trà Vinh số tiền 310.000.000 đồng và tính lãi phát sinh đến khi ông D, bà K trả xon nợ cho Ngân hàng.

Ông Thạch Ngọc D va ba Kimh Thị Sô K phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại P tòa và căn cứ kết quả trA luận tại P tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] *Về tố tụng*: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn T hành xét xử.

[2] *Về quan hệ pháp luật trA chấp:* Vụ kiện trA chấp hợp đồng tín dụng; Căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Tại P tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu không có thay đổi bổ sung, sửa chữa gì thêm.

[3] Nhận thấy; ngày 08/10/2023 ông Thạch Ngọc D, bà Kim Thị Sô K đến Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ - Chi nhánh Trà Vinh thỏa thuận thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất và ký hợp đồng vay tiền kiêm khế ước nhận nợ để vay số tiền 350.000.000 đồng, với lãi thỏa thuận 11,5%/năm, thời hạn vay 84 tháng, mục đích vay tiêu dùng sinh hoạt trong gia đình. Sau khi vay ông D, bà K có trả cho Ngân hàng được 40.000.000 đồng vốn gốc và lãi 43.018.472 đồng và ngưng đến nay.

Hiện ông Thạch Ngọc D, bà Kim Thị Sô K còn nợ Ngân hàng 402.200.505 đồng kể cả vốn lãi.

[4] Đối với ông Thạch C, ông Thạch P, bà Kim Thị Sa R là người thuê đất của ông D, bà K để trồng lúa, qua xác minh làm rõ việc thuê đất thì ông C, ông P, bà Sa R không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Còn đối với ông Thạch Ngọc D, bà Kim Thị Sô K là bị đơn trong vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông D, bà K cố tình vắng mặt không rõ lý do.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại P tòa là phù hợp nội dung vụ án, phù hợp với quy định pháp luật có cơ sở chấp nhận. Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ, hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ngày 08/10/2023.

Xét đơn yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ (MB)-Chi nhánh Trà Vinh là có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ Điều 463 Điều 466 Bộ luật dân sự, Điều 91 Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

Buộc ông Thạch Ngọc D và bà Kim Thị Sô K phải có trách nhiệm liên đới trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ (MB) – Chi nhánh Trà Vinh số tiền 402.200.505 đồng kể cả vốn lãi tính đến ngày 16/10/2023.

[5] ***Về án phí:*** Áp dụng Điều 147 Bộ Luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Thạch Ngọc D, bà Kim Thị Sô K phải nộp 20.088.020 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần phần Quân Đ-Chi Nhánh Trà Vinh số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.044.000 đồng đồng tại Chi cục Thi hành dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự. Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ (MB) - Chi nhánh Trà Vinh.

Tuyên xử: Buộc ông Thạch Ngọc D và bà Kim Thị Sô K phải có trách nhiệm liên đới trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ (MB) - Chi nhánh Trà Vinh số tiền 402.200.505 đồng.

Trong đó:

Nợ gốc: 310.000.000 đồng (ba trăm mười triệu đồng).

Lãi quá hạn: 92.200.505 đồng (chín mươi hai triệu, hai trăm nghìn, năm trăm linh năm đồng) tính đến ngày 16/10/2023.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Thạch Ngọc D và bà Kim Thị Sô K phải nộp 20.088.020 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về chi phí thẩm định tài sản: Ông Thạch Ngọc D và bà Kim Thị Sô K phải chịu 1.500.000 đồng chi phí thẩm định tài sản nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh để hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ – Chi nhánh Trà Vinh.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ (MB) - Chi nhánh Trà Vinh số tiền tạm ứng án phí 10.044.000 đồng (mười triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số: 0019001 ngày 17/11/2023 tại Chi cục Thi hành dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Kể từ ngày 17/10/2023 trở đi cho đến khi thi hành án xong, đối với số nợ gốc chưa trả, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng đến khi ông Thạch Ngọc D và bà Kim Thị Sô K trả xong nợ cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Quân Đ (MB - Chi nhánh tỉnh Trà Vinh.

Nếu ông Thạch Ngọc D và bà Kim Thị Sa K không chịu trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đ (MB) - Chi nhánh Trà Vinh được quyền yêu cầu Thi hành án phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và các loại tài sản khác gắn liền với đất để thu hồi nợ.

Án sơ thẩm xét xử công Ki, báo cho người đại diện hợp pháp của nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt tại P tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú, để xin Tòa án cấp trên xét xử lại phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa P tòa

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Châu Thành;
-THADS huyện Châu Thành;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

Diệp Hồng Tân

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa P tòa

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-VKSND huyện Châu Thành;
-THADS huyện Châu Thành;
-Các đương sự;

-Lưu hồ sơ.

Diệp Hồng Tân

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA P TÒA**

Đỗ Văn Chúc Trần Văn Hiểu Diệp Hồng Tân